

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 372/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Dương Phúc L, sinh năm 1978.

Thường trú: Ấp K xã Long Bình, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Lý Lệ P, sinh năm 1977.

Thường trú: Số 11/19B đường T, tổ 12, khu phố 4, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Quan hệ vợ chồng giữa ông Dương Phúc L và bà Lý Lệ P được xác lập vào năm 2010, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Hiện nay, bà Lý Lệ P đang cư trú tại Quận 7. Ông Dương Phúc L và bà Lý Lệ P có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì đây là loại việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự thống nhất trình bày như sau:

Qua thời gian tìm hiểu thì cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2010, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận 7, T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 225, Quyền số 01/2010 cấp ngày 15/12/2010.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo cả hai trình bày là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng vẫn không cải thiện được, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận cho cả hai được thuận tình ly hôn. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là sự tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Có 01 (Một) con chung tên Dương Thiên P (Nam), sinh ngày 29/5/2016. Sau khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận bà Lý Lệ P sẽ là người trực tiếp nuôi trẻ Dương Thiên P, ông Dương Phúc L cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 10/8/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Trong trường hợp ông Linh chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng tại thời điểm thanh toán.

Ông Dương Phúc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và không trái pháp luật nên Tòa án ghi nhận.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự cam kết không có nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về quan hệ nợ chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết nên Tòa án ghi nhận.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:
 - Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Phúc L và bà Lý Lệ P thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 225, Quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/12/2010).
 - Về con chung: Có 01 (Một) con chung tên Dương Thiên Phúc (Nam), sinh ngày 29/5/2016. Sau khi ly hôn, giao cho bà Lý Lệ P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ Dương Thiên Phúc, ông Dương Phúc L cấp dưỡng nuôi con 3.000.000

đồng/tháng. Cấp dưỡng vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 10/8/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Trong trường hợp ông Linh chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng tại thời điểm thanh toán.

Ông Dương Phúc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự cam kết không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Dương Phúc L và bà Lý Lệ P phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2021/0014478 ngày 17/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Phúc L và bà Lý Lệ P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- UBND phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án (Đức).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Phương